TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 127/2023/QĐST-HNGĐ	*Mai Sơn, ngày 25 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023 về xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 2000. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Z, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Nguyễn Hải V, sinh năm: 2000. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Z, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Hải V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Hải V thống nhất thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Hải V có 01 con chung là cháu Nguyễn Hải H, sinh ngày 09/3/2020.

Giao cháu Nguyễn Hải H cho chị Nguyễn Hải V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Trung H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Hải V mức 3.000.000VNĐ/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 5 năm 2023 đến khi cháu H trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, anh H được quyền thăm nom con; không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung vợ chồng: Không có.

d. Về nợ chung vợ chồng: Không có.

e. Về án phí: Anh Nguyễn Trung H nhận chịu án phí xin ly hôn là 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003104 ngày 10 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tráng A Tếnh